**BẢN THUYẾT MINH**

**Các nội dung quy định tại dự thảo Thông tư hướng dẫn các tổ chức tín dụng phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của**

**Quỹ bảo lãnh tín dụng theo Nghị định 34/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018**

**về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng**

**cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

**I. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

Ngày 08/03/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2018/NĐ-CP về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Nghị định 34) thay thế Quyết định 58/2013/QĐ-TTg ngày 15/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Theo quy định tại Điều 59 Nghị định 34, NHNN có nhiệm vụ:

"*1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức tín dụng phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng trong thực hiện cơ chế bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định này.*

*2. Hướng dẫn các tổ chức tín dụng xác định lãi suất cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quỹ bảo lãnh tín dụng thực hiện bảo lãnh theo quy định tại Nghị định này, bảo đảm chi phí vay vốn (bao gồm cả phí bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng) phù hợp với doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*3. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, tổ chức triển khai thực hiện bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định này.*"

Do đó, để đảm bảo cho các TCTD và các cá nhân, tổ chức có liên quan có cơ sở thực hiện; tạo điều kiện để cơ chế bảo lãnh theo Nghị định 34 được triển khai thông suốt, thống nhất và có hiệu quả góp phần tiếp tục đẩy mạnh công tác trợ giúp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, cần thiết phải ban hành Thông tư của NHNN hướng dẫn đối với một số nội dung nhiệm vụ được giao tại Nghị định 34.

**II. Căn cứ ban hành Thông tư**

- Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 06 năm 2010;

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 06 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 06 năm 2017;

- Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**III. Các nội dung chính của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư bao gồm 10 Điều, quy định các nội dung NHNN được giao nhiệm vụ hướng dẫn các TCTD phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của Quỹ, cụ thể như sau:

***1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)***

- Thông tư này hướng dẫn các tổ chức tín dụng phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là Nghị định 34).

- Việc cho vay của các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

***2. Về đối tượng áp dụng (Điều 2)***

Khoản 2, Điều 3 Nghị định 34 quy định *“Bên bảo lãnh: Là Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Nghị định này”*.

Khoản 4, Điều 3 Nghị định 34 quy định *“Bên nhận bảo lãnh: Là các tổ chức cho vay theo quy định của pháp luật, thực hiện cấp tín dụng cho bên được bảo lãnh”*.

Khoản 5 Điều 3 Nghị định 34 quy định *"Tổ chức cho vay: là các tổ chức tín dụng và các quỹ tài chính Nhà nước có chức năng cho vay theo quy định của pháp luật."*

Khoản 1 Điều 15 Nghị định 34 quy định *“Đối tượng được Quỹ bảo lãnh tín dụng cấp bảo lãnh tín dụng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn, có tiềm năng phát triển nhưng chưa đủ điều kiện tiếp cận tín dụng ngân hàng ở các lĩnh vực được ưu tiên cấp tín dụng theo quy định tại Nghị định này.”*

Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định *“Tổ chức tín dụng cho vay là tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng…”*

Do đó, dự thảo Thông tư quy định về đối tượng áp dụng như sau:

- Quỹ bảo lãnh tín dụng được thành lập, tổ chức và hoạt động theo Nghị định 34.

- Các tổ chức tín dụng thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng (sau đây gọi là bên cho vay).

- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quỹ bảo lãnh tín dụng bảo lãnh vay vốn theo quy định của Nghị định 34 (sau đây gọi là khách hàng).

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

***3. Về nguyên tắc cho vay (Điều 3)***

-TCTD cho vay đối với dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh của khách hàng đã được Quỹ bảo lãnh tín dụng thẩm định và quyết định bảo lãnh gốc và/hoặc lãi theo quy định tại Nghị định 34.

- Hoạt động cho vay của TCTD với khách hàng được Quỹ bảo lãnh tín dụng bảo lãnh thực chất là hoạt động cho vay theo cơ chế tín dụng thương mại thông thường có bảo đảm bằng bảo lãnh của người thứ ba, do đó, việc xem xét, quyết định cho vay vẫn được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về cho vay của TCTD đối với khách hàng.

***4. Về lãi suất cho vay (Điều 4)***

Khoản 2 Điều 59 Nghị định 34 quy định NHNN *hướng dẫn các tổ chức tín dụng xác định lãi suất cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quỹ bảo lãnh tín dụng thực hiện bảo lãnh theo quy định tại Nghị định này, bảo đảm chi phí vay vốn (bao gồm cả phí bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng) phù hợp với doanh nghiệp nhỏ và vừa*. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 91 về lãi suất và phí trong hoạt động kinh doanh của TCTD tại Luật các TCTD 2010, Điều 13 về lãi suất cho vay tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016, việc xác định lãi suất cho vay do TCTD và khách hàng thỏa thuận dựa trên nhu cầu vốn thị trường, nhu cầu vay vốn và mức độ tín nhiệm của khách hàng.

Do vậy, dự thảo Thông tư quy định bên cho vay và khách hàng thỏa thuận mức lãi suất cho vay ngắn, trung, dài hạn đối với khách hàng có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng, bảo đảm lãi suất cho vay (bao gồm cả phí bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng) không cao hơn lãi suất cho vay cùng kỳ hạn của bên cho vay, phù hợp với quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

***5. Về nội dung phối hợp trong cho vay có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng (Điều 6)***

Căn cứ các nội dung quy định tại Nghị định 34, dự thảo Thông tư quy định cụ thể một số nội dung các TCTD phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng trong thực hiện cho vay có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng như sau:

*5.1. Về phối hợp giữa bên cho vay và Quỹ bảo lãnh tín dụng*

- Ngoài các nội dung quy định về Hợp đồng bảo lãnh tín dụng, Chứng thư bảo lãnh theo quy định tại Điều 23 và 24 Nghị định 34; quyền và nghĩa vụ của bên bảo lãnh, bên nhận bảo lãnh (bên cho vay) theo quy định tại Điều 26 và 27 Nghị định 34, dự thảo Thông tư quy định bên cho vay và Quỹ bảo lãnh phối hợp thỏa thuận, thống nhất các nội dung trong quá trình thực hiện bảo lãnh, cho vay và là cơ sở để thực hiện quyền, nghĩa vụ của các bên khi phát sinh, cụ thể:

+ Trình tự phối hợp giữa các bên trong việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ (thẩm định độc lập, phối hợp thẩm định, thành lập tổ thẩm định chung,…) và giải quyết nhu cầu vay vốn có bảo lãnh của khách hàng.

+ Phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng vốn vay, tài sản hình thành từ vốn vay và việc hoàn trả nợ vay đảm bảo việc sử dụng vốn vay, hoàn trả nợ vay của khách hàng theo đúng cam kết tại hợp đồng tín dụng, quy định tại Nghị định 34 và làm căn cứ để Quỹ bảo lãnh tín dụng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi phát sinh.

+ Phối hợp trong việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng; các trường hợp dừng giải ngân vốn vay, thu hồi nợ trước hạn khi khách hàng vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, vi phạm Hợp đồng bảo lãnh tín dụng hoặc có những dấu hiệu vi phạm pháp luật.

+ Các biện pháp thu hồi nợ bên cho vay sẽ áp dụng trong trường hợp đến hạn trả nợ mà khách hàng không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, phù hợp với quy định tại Điều 30 của Nghị định 34 và các quy định của pháp luật.

+ Quy định cụ thể các trường hợp Quỹ bảo lãnh tín dụng được từ chối thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ bảo lãnh phù hợp với Nghị định 34, quy định pháp luật liên quan đến khoản vay và khả năng kiểmsoát rủi ro của bên cho vay.

+ Các nội dung khác theo thỏa thuận của các bên phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về hình thức thỏa thuận:

Theo quy định Điều 23 Nghị định 34, Hợp đồng bảo lãnh có thể được ký giữa ba bên gồm Quỹ bảo lãnh tín dụng, bên nhận bảo lãnh (bên cho vay) và khách hàng; Hợp đồng bảo lãnh tín dụng gồm những nội dung quy định tại Nghị định 34 và thỏa thuận khác phục vụ yêu cầu quản lý của Quỹ bảo lãnh tín dụng.

Do vậy, để tạo sự linh hoạt cho TCTD phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng, dự thảo Thông tư quy định việc thỏa thuận giữa bên cho vay và Quỹ bảo lãnh tín dụng có thể thực hiện bằng văn bản thỏa thuận giữa hai bên hoặc thống nhất tại Hợp đồng bảo lãnh tín dụng.

*5.2. Về phối hợp giữa bên cho vay, Quỹ bảo lãnh tín dụng và khách hàng*

Ngoài các nội dung liên quan đến phối hợp giữa TCTD và Quỹ bảo lãnh tín dụng, dự thảo Thông tư quy định thêm về việc chuyển giao và xử lý tài sản bảo đảm bảo lãnh giữa bên cho vay, Quỹ bảo lãnh tín dụng và khách hàng bằng văn bản, trong đó quy định cụ thể về thời gian thực hiện chuyển giao tài sản bảo đảm giữa các bên:

- Đảm bảo bên cho vay có quyền tiếp nhận và xử lý phần tài sản bảo đảm cho khoản vay có bảo lãnh trong trường hợp Quỹ bảo lãnh tín dụng từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh (toàn bộ hoặc một phần nghĩa vụ bảo lãnh) phù hợp với quy định tại Nghị định 34 và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp tài sản bảo đảm chung cho khoản vay và khoản bảo lãnh trước khi Quỹ bảo lãnh thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo quy định tại Nghị định 34.

***6.*** Ngoài ra, dự thảo Thông tư còn quy định cụ thể về các nội dung như phân loại và trích lập dự phòng rủi ro, việc cung cấp thông tin báo cáo trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư, việc tổ chức thực hiện đối với bên cho vay cũng như các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước (Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố), (cụ thể quy định tại Điều 5, 7 và 8 dự thảo Thông tư).

**VỤ TÍN DỤNG CÁC NGÀNH KINH TẾ**